

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2025

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDDT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục gồm 280 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2025, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDDT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có nhiệm vụ hướng dẫn thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cố vấn TTĐT Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1 / 5

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025

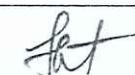
(Kèm theo Quyết định số: 1312/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị được giao tuyển chọn: Trường Đại học SP TP. Hồ Chí Minh

STT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Xây dựng mô hình phản hồi của người học dựa trên phân tích hành vi và cảm xúc theo tiếp cận học sâu hiện đại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển được một mô hình có khả năng phản hồi đối với người học dựa trên phân tích hành vi và cảm xúc của họ</li> <li>- Làm rõ được tác động của hành vi đến cảm xúc, đặc biệt là các hành vi trong lớp học đối với cảm xúc của người học trong lớp:</li> <li>- Làm rõ được các thuật toán nhận biết cảm xúc dựa trên khuôn mặt</li> <li>- Xây dựng được hệ thống phản hồi dựa trên sự giải pháp kết hợp phân tích hành vi và khuôn mặt</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q1.</li> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2</li> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q3</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 0,5 điểm.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một mô phỏng về tác động của hành vi và cảm xúc đến phản hồi người học.</li> </ul>	460	

KT

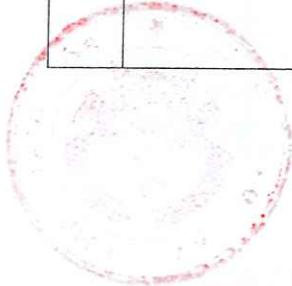
2	Phương pháp mới trích xuất thông tin cấu trúc vật liệu đơn lớp bắt đẳng hướng từ phô năng lượng exciton	<p>*Mục tiêu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được phương pháp trích xuất thông tin cấu trúc cho vật liệu đơn lớp bắt đẳng hướng (như phốt-pho đen, tinh thể perovskite) từ phô năng lượng exciton bằng tiếp cận giải tích kết hợp với học máy (machine learning).</li> <li>* Mục tiêu cụ thể:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm được nghiệm giải tích cho năng lượng exciton trong không gian hai chiều bắt đẳng hướng như một hàm phụ thuộc vào tính chất vật liệu (độ dài chẵn, hằng số điện môi, khối lượng hiệu dụng);</li> <li>- Giải được bài toán ngược để có các tính chất vật liệu như các hàm phụ thuộc năng lượng;</li> <li>- Thu được tính chất của một số vật liệu đơn lớp (phốt-pho đen, tinh thể perovskite) từ phô năng lượng exciton thực nghiệm đã được công bố bởi các nhóm nghiên cứu uy tín.</li> </ul> </li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q1</li> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, xếp hạng Q2.</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính 1.0 điểm</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đào tạo 02 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 chương trình máy tính dùng để trích xuất thông tin cấu trúc vật liệu với đầu vào là phô năng lượng exciton thực nghiệm. Chương trình công bố trên nền tảng mở như Github hoặc CodeOcean.</li> </ul>	720	
---	--	--	---	-----	--






			700	
3	Nghiên cứu tìm kiếm các hợp chất có khả năng ức chế virus Covid-19 từ nguồn được liệu thuộc chi Vitex và chi Phyllanthus sinh trưởng ở tỉnh Bình Thuận.	Tìm kiếm được các hợp chất có khả năng ức chế virus Covid-19 từ nguồn được liệu thuộc chi Vitex và chi Phyllanthus sinh trưởng ở tỉnh Bình Thuận	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WoS, trong đó 01 bài Q1, 01 bài Q2 (Scimago);</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm từ 0,5 trở lên;;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 20 đến 25 hợp chất hữu cơ tinh khiết (dữ liệu phổ nghiệm NMR, MS).</li> <li>- Bộ dữ liệu hoạt tính sinh học của cao thô, cao phân đoạn và các hợp chất tinh khiết.</li> <li>- 01 đơn đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận.</li> </ul>	
4	Tìm kiếm sự hỗ trợ tâm lý trên internet trong bối cảnh chuyển đổi số của học sinh trung học	Nghiên cứu cơ sở lý luận về tìm kiếm sự hỗ trợ trên internet trong bối cảnh chuyển đổi số của học sinh trung học. - Đánh giá thực trạng tìm kiếm sự hỗ trợ tâm lý trên internet trong bối cảnh chuyển đổi số của học sinh trung học. - Đề xuất những giải pháp giúp học sinh trung học tìm kiếm sự hỗ trợ tâm lý trên internet trong bối cảnh chuyển đổi số của học sinh trung học.	<p>1. Sản phẩm khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS, xếp hạng Q1/Q2;</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm (từ 0.5 điểm trở lên);</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 NCS theo hướng nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu</li> <li>- Đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống giải pháp giúp học sinh trung học tìm kiếm sự hỗ trợ tâm lý trên internet trong bối cảnh chuyển đổi số</li> </ul>	450

5	Đào tạo giáo viên ở các trường đại học Việt Nam theo tiếp cận phát triển nguồn nhân lực số	<p>Xây dựng được khung lý luận về đào tạo giáo viên theo tiếp cận nguồn nhân lực số, phân tích thực trạng đào tạo giáo viên và các yếu tố ảnh hưởng tới nguồn nhân lực số ở các trường đại học Việt Nam, từ đó đề xuất mô hình và các biện pháp đào tạo giáo viên nhằm phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và chuyển đổi số hiện nay.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của WOS, xếp hạng: Q3/Q4.</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 0,75-1 điểm;</li> <li>- 01 sách tham khảo (xuất bản điện tử).</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng đào tạo giáo viên theo tiếp cận nguồn nhân lực số ở một số trường đại học của Việt Nam.</li> <li>- Tài liệu tập huấn về đào tạo nguồn nhân lực số dành cho cán bộ quản lí và giảng viên các trường đại học có đào tạo giáo viên.</li> </ul>	400
6	Mức độ sẵn sàng đổi mới việc sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong lớp học Toán của học sinh Trung học: thực trạng và khuyến nghị chính sách	<p>Xác định thực trạng mức độ sẵn sàng, sự lo lắng trên đổi mới tượng giáo viên và giáo sinh về sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học Toán của học sinh Trung học và đề xuất các giải pháp chính sách định hướng giáo viên và giáo sinh sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học Toán.</p>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus, xếp hạng Q2/Q3;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính đến 1 điểm;</li> <li>- 01 sách tham khảo theo hướng nghiên cứu của đề tài.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> <li>- 01 học viên bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo hướng nghiên cứu của đề tài</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng mức độ sẵn sàng, sự lo lắng trên đổi mới tượng giáo viên và giáo sinh về sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học Toán của học sinh Trung học;</li> <li>- Các giải pháp chính sách định hướng giáo viên và giáo sinh sử dụng các công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học Toán.</li> </ul>	400





Xây dựng chương trình tham vấn nhóm học đường tập trung vào giải pháp trong bối cảnh xây dựng trường học thông minh	Dánh giá thực trạng công tác tham vấn nhóm học đường tại các trường phổ thông trong bối cảnh xây dựng trường học thông minh và xây dựng chương trình tham vấn nhóm học đường tập trung vào giải pháp trong bối cảnh Xây dựng trường học thông minh.	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Sản phẩm khoa học:<ul style="list-style-type: none"><li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus;</li><li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Giáo sư nhà nước tính đến từ 0.75 điểm.</li></ul></li><li>2. Sản phẩm đào tạo:<ul style="list-style-type: none"><li>- Hỗ trợ đào tạo 01 NCS theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li><li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (Luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li></ul></li><li>3. Sản phẩm ứng dụng:<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo đánh giá thực trạng công tác tham vấn nhóm học đường tại các trường phổ thông trong bối cảnh xây dựng trường học thông minh;</li><li>- Chương trình tham vấn nhóm học đường tập trung vào giải pháp trong bối cảnh Xây dựng trường học thông minh.</li><li>- Tài liệu hướng dẫn thực hành tham vấn nhóm tập trung vào giải pháp trong trường học dành cho đội ngũ giáo viên, nhân viên tư vấn học sinh.</li></ul></li></ol>	450
---	---	--	-----

(Danh mục gồm có 07 đề tài)

det